

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/HNGĐ-ST
Ngày 30/9/2019
V/v: *Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Thế Tương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và bà Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà:
Không

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205A/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 về Tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số nhà X, khu Y, thị trấn D, Thái Thụy, Thái Bình.

Bị đơn: Bà Khúc Thị Hương, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn H 4, xã L, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Trọng Đăng K, sinh ngày 20/7/2003;

Địa chỉ: Thôn H 4, xã L, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Người đại diện hợp pháp của anh Khoa: Bà Khúc Thị H – mẹ đẻ anh K.

(Có mặt ông Tiệp n, bà Hương, anh Khoa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – ông Nguyễn Văn T trình bày:

Năm 2002, ông có quen và có quan hệ tình cảm với bà Khúc Thị H. Lúc này, bà Hương đang có quan hệ vợ chồng với ông Đào Trọng M, sinh năm 1960, địa

chỉ: Thôn H 4, xã L., huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Đã chết năm 2008). Đến ngày 20/7/2003, bà H có sinh cháu Đào Trọng Đăng K, ông biết việc bà H sinh con nhưng không biết đây là con của ông và bà H. Sau khi ông M chết một thời gian, đến năm 2019 ông nhận thấy ông và cháu K có nhiều điểm giống nhau nên ông có đề nghị bà H cho ông được xét nghiệm ADN với cháu K. Ông và cháu K đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền và kết quả xét nghiệm xác định ông và cháu K có quan hệ huyết thống cha – con, tuy nhiên bà H không chấp nhận kết quả này và không công nhận ông là cha đẻ của cháu K. Nay, ông yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Đào Trọng Đăng K.

Tại bản tự khai bị đơn – bà Khúc Thị H trình bày:

Bà và ông Đào Trọng M, sinh năm 1960, địa chỉ: Thôn H 4, xã L, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986, sau đó bà và ông M có đăng ký kết hôn tại UBND xã L. Năm 2002, bà có quen và có quan hệ tình cảm với ông Nguyễn Văn T, đến ngày 20/7/2003 bà sinh cháu Đào Trọng Đăng K. Năm 2008, ông M chết. Khoảng đầu năm 2019, ông T có nói với bà muốn xét nghiệm ADN với cháu K, sau đó ông T và cháu K đi xét nghiệm và thông báo kết quả với bà việc ông T và cháu K đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền và kết quả xét nghiệm xác định ông T và cháu K có quan hệ huyết thống cha – con. Tuy nhiên, bà không chấp nhận kết quả này, ông M đã nuôi dưỡng cháu K một thời gian nên cháu K rất có tình cảm với ông M, bà không muốn ảnh hưởng đến tâm lý của cháu K nên bà vẫn xác định cháu K là con của ông Đào Trọng M, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại bản tự khai anh Đào Trọng Đăng K trình bày:

Anh không biết quan hệ giữa mẹ anh và ông Nguyễn Văn T như thế nào. Thời gian gần đây, ông T có tìm đến và đề nghị được xét nghiệm ADN với anh. Anh và ông T đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền và kết quả xét nghiệm xác định anh và ông T có quan hệ huyết thống cha – con. Nay, ông T có yêu cầu xác định ông T là cha đẻ của anh nhưng mẹ anh không chấp nhận yêu cầu của ông T, anh đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa hôm nay các đương sự đều thống nhất:

1. Ông Nguyễn Văn T, bà Khúc Thị H và anh Đào Trọng Đăng K đều tự nguyện công nhận kết quả xét nghiệm ADN theo Phiếu kết quả phân tích ADN số

KQ 1902559 ngày 29/6/2019, cụ thể: Căn cứ vào kết quả phân tích ADN, Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis kết luận: Hai người trên (Gồm ông Nguyễn Văn T là người có mẫu ADN kí hiệu u 16095B và anh Đào Trọng Đăng K là người có mẫu ADN kí hiệu u 16095C) có quan hệ huyết thống cha – con. Ông T, bà H và anh K đều không yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định lại.

2. Ông Nguyễn Văn T, bà Khúc Thị H và anh Đào Trọng Đăng K tự nguyện thống nhất xác định ông Nguyễn Văn Tiệp, sinh năm 1969 là cha đẻ của anh Đào Trọng Đăng Khoa, sinh ngày 20/7/2003.

3. Bà Khúc Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng con Đào Trọng Đăng K, bà H không yêu cầu ông Tiệp cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Đối với yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Đào Trọng Đăng K: Cả ông T và bà H đều thừa nhận ông bà có quan hệ nam nữ từ năm 2002, khi đó bà H đang có quan hệ vợ chồng với ông Đào Trọng M. Trên cơ sở kết luận giám định ADN theo Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ 1902559 ngày 29/6/2019, cụ thể: Căn cứ vào kết quả phân tích ADN, Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis kết luận: Hai người trên (Gồm ông Nguyễn Văn T là người có mẫu ADN kí hiệu u 16095B và anh Đào Trọng Đăng K là người có mẫu ADN kí hiệu u 16095C) có quan hệ huyết thống cha – con. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đều thống nhất công nhận kết quả giám định này, không yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định lại nên có căn cứ khẳng định ông Nguyễn Văn T là cha đẻ của anh Đào Trọng Đăng K.

[2]. Về nghĩa vụ nuôi con: Bà Khúc Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng con Đào Trọng Đăng K, bà H không yêu cầu ông Tiệp cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, đảm bảo quyền lợi của con chung nên cần chấp nhận.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 89, 101, 107, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc: Xác định ông Nguyễn Văn T là cha đẻ của anh Đào Trọng Đăng K.

Giao con chung Đào Trọng Đăng K, sinh ngày 20/7/2003 cho bà Khúc Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi có yêu cầu.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn T được miễn án phí. Trả lại ông T số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001913 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Thế Tương